

Số: 117/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 08 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 106/2021/TLST- HNGĐ ngày 22/02/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Hoàng Anh H**, sinh năm: 1985;

- **Bị đơn: Chị Hà Thị H**; sinh năm: 1985;

Cùng HKTT: Căn 938, CT12A KĐT Kim Văn- Kim Lũ, phường Đ, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Hoàng Anh H và chị Hà Thị H.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** anh Hoàng Anh H và chị Hà Thị H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** anh H và chị H xác nhận có 01 con chung là: Hoàng Khánh H, sinh ngày 03/9/2014. Giao cháu Hoàng Khánh H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 08/3/2021) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: anh H, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết anh H và chị H xác nhận không có thai chung.

\* **Về tài sản chung:** anh H và chị H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về nợ chung:** anh H và chị H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả cho anh H số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00011018 ngày 18/02/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự
- VKSND quận H;
- UBND xã Hợp Hải,  
huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- L-ưu hồ sơ VA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hương G**

